TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 96/2019/HNGĐ-ST. Ngày 08-10-2019. V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Như Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hoài Hiêm
Ông Đặng Văn Thủy

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Trần Hữu Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Ông Đặng Văn Lớn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 605/2019/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2019 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị S, sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh N- Có mặt.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện T, tỉnh N- Vắng mặt có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị S trình bày: Chị và anh H tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn ngày 03-11-2004 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với cha mẹ chồng ở ấp D, xã P, huyện T. Đến năm 2005 vợ chồng cất nhà ra riêng trên đất của cha mẹ chồng cũng tại ấp D, xã P sống đến nay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 07-2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H ham mê cờ bạc, đánh bài và đem xe nhà đi bán chị khuyên can nhiều lần nhưng anh không thay đổi. Hơn nữa mỗi lần chị khuyên can thì anh lại đánh chị, nên cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Từ tháng 06-2017 vợ chồng đã chính thức ly thân với nhau dù vẫn sống chung nhà nhưng mạnh ai nấy sống không ai nói đến ai. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thùy R, sinh ngày 27-5-2004 và Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 23-12-2005, hiện nay hai cháu đang sống chung nhà với vợ chồng, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu R, giao anh H nuôi cháu A, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo các lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Hoàng H trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị S về thời gian chung sống, con chung, tài sản chung và nợ chung. Anh và chị S ly thân nhau từ năm 2017 đến nay. Về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh thì anh không biết lý do vì sao tự nhiên chị S không nói gì đến anh, vợ chồng lạnh nhạt với nhau. Tuy sống chung nhà nhưng không ai nói đến ai, mạnh ai nấy sống. Anh không làm gì sai nên anh không nói chuyện hòa giải gì với vợ cả.

Nguyện vọng: Anh đồng ý ly hôn. Sau khi ly hôn, về con chung thì tùy theo nguyện vọng của con, theo ai người đó nuôi, nếu con theo anh thì anh không yêu cầu vợ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

2. Việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị S đối với anh H .

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thùy R, sinh ngày 27-5-2004 cho chị S được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 23-12-2005 cho anh H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị S, anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Hoàng H vắng mặt có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị S và anh H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2003, có đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 06 năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do trong thời gian chung sống chị S cho rằng anh H ham mê cờ bạc, chị khuyên can anh không nghe mà còn đánh đập chị. Riêng anh H lại cho rằng anh không làm gì sai và anh cũng không biết lý do vì sao chị S lạnh nhạt với anh. Tuy nhiên, anh S cũng thừa nhận là anh không tìm hiểu nguyên nhân

mâu thuẫn vợ chồng. Tuy anh và chị S vẫn sống chung nhà từ tháng 6-2017 đến nay nhưng anh không có nói chuyện với chị S để hòa giải hàn gắn hạnh phúc vợ chồng. Hơn nữa, trong cuộc sống thường ngày anh chị mạnh ai nấy sống không còn quan tâm gì đến nhau. Từ đó cho thấy, cả hai người đã bỏ mặc cuộc hôn nhân của mình, không còn ý muốn đoàn tụ chung sống và qua làm việc anh H cũng đồng ý ly hôn với chị S. Từ đó, có cơ sở xác định mâu thuẫn giữa chị S và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và cả hai cùng có nguyện vọng được ly hôn. Nhận thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị S đối với anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Hai cháu tên Nguyễn Thị Thùy R, sinh ngày 27-5-2004 và Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 23-12-2005, hiện nay hai cháu đang sống chung nhà với vợ chồng. Cả hai cháu đều đã trên 07 tuổi, qua làm việc với hai cháu, cháu R có yêu cầu được sống với mẹ và cháu A có yêu cầu được sống cùng với cha. Chị S cũng có yêu cầu được nuôi cháu R. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao chị S được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu R; giao anh H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu A là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận chị S, anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Án phí: Chị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Trần Thị S đối với anh Nguyễn Hoàng H. Chị Trần Thị S được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng H.

2. Về con chung:

- Giao chị Trần chị S được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Thùy R, sinh ngày 27-5-2004.

- Giao anh Nguyễn Hoàng H được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 23-12-2005.

- Ghi nhận chị S, anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con;

- Chị S, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị S phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ

thẩm mà chị S đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017530 ngày 29-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.(Chị S đã nộp đủ án phí).

5. Quyền kháng cáo: Chị S được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Trảng Bàng;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bàng;
- UBND xã Phước Chỉ;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Như Thủy